TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-KDTM	*Mai Sơn, ngày 22 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Hà Văn Sơ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-KDTM ngày 25 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần P. Địa chỉ: Số A N, phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Tấn T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lê Thị P – Phó giám đốc kinh doanh, thành viên tổ Hỗ Trợ và xử lý công nợ Công ty Cổ phần P. Địa chỉ: Số A N, phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Văn K . Địa chỉ: Tiểu khu 20, thị trấn H2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn H2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn K) do ông Nguyễn Văn K là đại diện theo pháp luật có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần P tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 22/3/2023 theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán phân bón số 17/2021/HĐNT/PBMN-KV1 ngày 04/01/2021 (cụ thể: Hóa đơn HP0000548 và hóa đơn HP0000549 ngày 04/03/2021) là 591.665.388VNĐ (Năm trăm chín mươi một triệu sáu trăm sáu mươi năm nghìn ba trăm tám mươi tám nghìn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 426.257.965VNĐ; tiền lãi do chậm thanh toán là 165.407.423VNĐ.

Về pH thức trả nợ: Ông Nguyễn Văn K có trách nhiệm thanh toán đủ số tiền nợ trên cho Công ty Cổ phần P theo đợt cụ thể như sau:

- Đợt 1: Ngày 22/5/2023, thanh toán 200.000.000VNĐ;

- Đợt 2: Ngày 22/6/2023, thanh toán 200.000.000VNĐ;

- Đợt 3: Ngày 31/7/2023, thanh toán 191.665.388VNĐ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn K vi phạm thanh toán bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty Cổ phần P có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền nợ còn lại mà ông Nguyễn Văn K còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Công ty Cổ phần P) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (ông Nguyễn Văn K) còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi xuất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần P nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 13.833.000VNĐ (Mười ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 23.368.000 VNĐ (Hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002315 ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, được nhận lại 9.535.000VNĐ (Chín triệu năm trăm ba mươi năm nghìn đồng).

Bị đơn ông Nguyễn Văn K (người đại diện theo pháp luật của Hộ kinh doanh Nguyễn Văn K) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 13.833.000VNĐ (Mười ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu

thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nông Văn Thịnh